

Bản án số: 16/2022/HS-ST
Ngày 28 - 4 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚC THỌ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Đức Hiếu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Xuân Sơn và ông Nguyễn Văn Học

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị An - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện Phúc Thọ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Trường, Kiểm sát viên.

Ngày 28/4/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 100/2021/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Lê Bá H, sinh năm 1995 tại xã T, huyện Đ, thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Cụm 3, xã T, huyện Đ, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 7; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Anh T (c) và bà Đào Thị N; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/5/2021 đến nay. “có mặt”

2. Lê Quang Th (tên gọi khác: L), sinh năm 1988 tại xã T, huyện Đ, thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Cụm 12, xã T, huyện Đ, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Xuân K và bà Trần Thị P; có vợ và 01 con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 24/8/2021 đến nay. “có mặt”

Người bào chữa cho bị cáo Th: Luật sư Nguyễn Tuấn A, Công ty Luật trách nhiệm hữu hạn S&P Việt Nam thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội. “có mặt”

Bị hại: Anh Đoàn Văn T1, sinh năm 1993. “có mặt”

Địa chỉ: Thôn 2, xã P, huyện Ph, thành phố Hà Nội

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Kiều Như Th1, sinh năm 1994; địa chỉ: Thôn 2, xã P, huyện Ph, thành phố Hà Nội. “vắng mặt”

2. Anh Đoàn Văn Tr, sinh năm 1994; địa chỉ: Thôn B, xã V, huyện Ph, thành phố Hà Nội. “vắng mặt”

3. Bà Đào Thị N, sinh năm 1975; địa chỉ: Cụm 3, xã T, huyện Đ, thành phố Hà Nội. “có mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 30 tháng 4 năm 2021, Đoàn Văn T1, Kiều Như Th1, Kiều Văn C và Đoàn Văn Tr cùng đi ăn cỗ cưới. Trong lúc ngồi uống nước, Th1 rủ T1, C và Tr về nhà Th1 chơi đánh bạc, cả 3 đồng ý. Sau đó, Th1 gọi cho Lê Bá H đến nhà mình đánh bạc. H đồng ý và gọi điện rủ Lê Quang Th và Hoàng Văn Kh cùng đến nhà Th1. Kh và Th đồng ý. H lái xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Accent 1.4 AT, màu trắng, biển kiểm soát: 30F-745.01 đón Kh, còn Th đến sau. Khi H và Kh đến nơi, Th1 lấy bia ra uống cùng H và Kh, sau đó Khuất Văn Th2 (là bạn của Th1) đến (trước đó Th2 đi liên hoan cùng Th1 nên được Th1 rủ đến chơi). Th1 đi mua nước ngọt và 01 bộ bài tú lơ khơ về để đánh bạc.

Khi T1, Ch và Tr đến nhà Th1 thì T1, Ch, Tr, H và Th2 lấy bộ bài tú lơ khơ Th1 vừa mua về để đánh bạc ăn tiền dưới hình thức chơi Liêng tại nền phòng khách nhà Th1. Một lúc sau, Th đến, Ch thua hết tiền nên về trước, Th vào thay chỗ của Ch. Cả bọn chuyển sang hình thức đánh bạc Ba Cây. Quá trình chơi, Khuất Văn Th3 (là bạn của Th1) đến và tham gia đánh bạc cùng.

Quá trình đánh bạc, khi T1 làm cái, những người chơi đã đặt cược tiền dưới chiếu bạc, trong đó H đặt cược 200.000 đồng. Sau khi chia bài xong, T1 xem bài được 6 điểm, H xem bài nhưng thấy Th bảo “*bỏ, không tính*” nên H úp bài và bảo “*không tính ván này*”. Thấy vậy, T1 nói với H “*xem điểm rồi, bịp à*” rồi T1 lật bài của H lên được 4 điểm, thua bài của T1. T1 lấy 200.000 đồng tiền đặt cược của H ở dưới chiếu bạc. H thấy vậy nói với T1 “*cướp à*” rồi lao vào đấm T1 bằng chân tay với mục đích đòi lại tiền cược T1 đã lấy của mình. Th và Kh cũng lao vào đánh T1 cùng với H. Th1, Th2, Th3 và Tr vào can ngăn. Khi đánh T1, H dùng tay phải túm cổ và cầm vào sợi dây chuyền của T1 đang đeo ở cổ (do T1 cởi trần). T1 vùng bỏ chạy thì H cầm dây chuyền kéo lại làm sợi dây chuyền của T1 bị đứt và H cầm sợi dây chuyền này trong tay. T1 quay lại hỏi H “*trả tao dây chuyền đây*”, H nói “*đéo phải trả*”. Vì vẫn đuổi theo T1 để đánh tiếp, do không có chỗ cắt dây chuyền nên H đưa luôn dây chuyền của T1 cho

Th. Th cầm dây chuyền cất luôn vào ví kẹp nách. Thấy T1 chạy ra ngoài, Th1 đuổi theo cầm khuỷu tay trái T1 kéo lại nói “*trả tao tiền nợ đây*” (tiền T1 vay của Th1 khi đánh bạc). T1 đang cầm 1.500.000 đồng trên tay đưa trả luôn cho Th1 rồi chạy ra sân hô “*cứu...*”. Sợ hàng xóm biết nên Th1 chạy ra ôm và đâm T1. H và Th cũng tiếp tục đánh T1. T1 trèo qua tường bao nhà Th1 bỏ chạy ra ngoài đường. Th1 mở cổng cho H, Th và Kh về. Khi H, Th và Kh ra đến đầu ngõ thì T1 hô “*tất cả đứng im*” nên cả ba lên xe ô tô của H phóng chạy. H lái xe, Th ngồi ghế phụ, Kh ngồi ghế phía sau. T1 nhặt nửa viên gạch ném về phía xe ô tô của H, trúng vào nắp cốp sau xe ô tô làm móp méo. Trong xe, H nói với Th và Kh “*chết rồi, nó ném vỡ xe em rồi, mai bắt nó sửa xe thì trả nó dây chuyền*”. Th và Kh bảo H “*cứ giữ lấy*”. Th lấy dây chuyền của T1 cất trong ví kẹp nách của mình ra đưa cho H để ở hộp đựng đồ gần cần số xe ô tô. H gọi điện cho Th1 biết là T1 ném hỏng xe ô tô của H và yêu cầu T1 phải sửa xe cho H thì H mới trả dây chuyền cho T1.

Sáng ngày 01/5/2021, H cùng chị Đỗ Thị Á đi bằng ô tô của H đón Th và bạn gái Th đi chơi. Th1 gọi điện bảo H mang dây chuyền của T1 đến để Th1 trả lại cho T1. Khoảng 14 giờ cùng ngày, H, Th và Th1 gặp nhau ở quán ngô ven đường Quốc Lộ 32, H đưa dây chuyền của T1 cho Th1 để trả T1. T1 không nhận mà đến Công an trình báo nên Th1 mang dây chuyền của T1 nộp cho Công an.

Hậu quả: Anh Đoàn Văn T1 bị 01 vết thương rách da cung lông mày trái KT (0,1 x 2) cm, sung nề bầm tím bên cánh tay trái, vào điều trị tại Bệnh viện đa khoa huyện Ph từ ngày 30/4/2021 đến 01/5/2021.

Tài sản anh T1 bị chiếm đoạt là 01 (một) dây chuyền bằng kim loại màu vàng, dạng móc xích nối, dài 56,5 cm, kèm theo 01 mặt hình chữ nhật bằng kim loại màu vàng, kích thước (3,8 x 3) cm, ở giữa có hình mặt người, xung quanh viền có gắn các viên đá nhỏ.

Bản Kết luận giám định số 3875/C09-P4 ngày 28/5/2021 của Viện khoa học Hình sự, Bộ Công an kết luận: Sợi dây chuyền gửi giám định có tổng khối lượng 42,50 gam (*tính cả khối lượng đá*) là hợp kim của vàng, đồng, kẽm, bạc; Hàm lượng trung bình của vàng: 41,76%; đồng: 40,79%; kẽm: 8,89%; bạc: 8,56%.

Ngày 24/6/2021, Hội đồng định giá thường xuyên huyện Ph ra bản kết luận định giá tài sản số 30/2021/KL-HĐĐGTS kết luận: Tại thời điểm bị chiếm đoạt vào ngày 30/4/2021, sợi dây chuyền của anh T1 có giá trị 36.700.000 đồng (*Ba mươi sáu triệu bảy trăm nghìn đồng*).

Tại bản cáo trạng số 101/CT-VKS ngày 30/11/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ truy tố bị cáo Lê Bá H và Lê Quang Th về tội Cướp tài sản theo khoản 1 Điều 168 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố Lê Bá H và Lê Quang Th phạm tội Cướp tài sản.

Áp dụng khoản 1 Điều 168; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật hình sự đối với H; áp dụng khoản 1 Điều 168; điểm s (2 tình tiết) khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58; Điều 54, Điều 65 của Bộ luật hình sự đối với Th

Xử phạt: Lê Bá H 36-39 tháng tù

Xử phạt: Lê Quang Th 30-33 tháng tù nhưng cho hưởng án treo

Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng và án phí.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Th trình bày: Đồng tình với bản Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố Lê Quang Th về tội Cướp tài sản. Th có vai trò thứ yếu, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, đề nghị Hội đồng xét xử xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt và cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo khai:

Đêm ngày 30 tháng 4 rạng sáng ngày 01 tháng 5 năm 2021, Đoàn Văn T1, Lê Quang Th, Lê Bá H, Khuất Văn Th3, Khuất Văn Th2 và Đoàn Văn Tr cùng đánh bạc ăn tiền bằng hình thức chơi Ba Cây tại nhà của Kiều Như Th1 tại thôn 2, xã P, huyện Ph. Th1 và Hoàng Văn Kh không đánh bạc mà ngồi uống bia trên bàn. Quá trình đánh bạc, khi T1 làm cái, những người chơi đã đặt cược tiền dưới chiếu bạc, trong đó H đặt cược 200.000 đồng. Sau khi chia bài xong, T1 xem bài được 6 điểm, H xem bài nhưng thấy Th bảo “*bỏ, không tính*” nên H úp bài và bảo “*không tính ván này*”. T1 nói với H “*xem điểm rồi, bịp à*” rồi T1 lật bài của H lên được 4 điểm, thua bài của T1. T1 lấy 200.000 đồng tiền đặt cược của H ở dưới chiếu bạc. H nói với T1 “*cướp à*” rồi lao vào nắm T1 bằng chân tay với mục đích đòi lại tiền cược. Th và Kh cũng lao vào đánh T1 cùng với H. Th1, Th2, Th3 và Tr vào can ngăn. H dùng tay phải túm cổ và cầm vào sợi dây chuyền của T1 đang đeo ở cổ (do T1 cởi trần). T1 vùng bỏ chạy thì H cầm dây chuyền kéo lại làm sợi dây chuyền của T1 bị đứt và H cầm sợi dây chuyền này trong tay. T1 quay lại hỏi H “*trả tao dây chuyền đây*”, H nói “*đéo phải trả*”. Vì vẫn đuổi theo T1 nên H đưa luôn dây chuyền của T1 cho Th. Th cầm dây chuyền cắt luôn vào ví kẹp nách của mình. Thấy T1 chạy ra ngoài, Th1 đuổi theo cầm khuỷu tay trái T1 kéo lại nói “*trả tao tiền nợ đây*” (tiền T1 vay của Th1 khi đánh bạc). T1 đang cầm 1.500.000 đồng trên tay đưa trả luôn cho Th1

rồi chạy ra sân hô “*cứu...*”. Sợ hàng xóm biết nên Th1 chạy ra ôm và đấm T1. H và Th cũng đánh T1. T1 trèo qua tường bao nhà Th1 bỏ chạy ra ngoài đường. Th1 mở cổng cho H, Th và Kh về. Khi H, Th, Khởi ra đến đầu ngõ thì T1 hô “*tất cả đứng im*” nên cả ba lên xe ô tô của H phóng chạy. H lái xe, Th ngồi ghế phụ, Kh ngồi ghế phía sau. T1 nhặt nửa viên gạch ném về phía xe ô tô của H trúng vào nắp cốp sau xe ô tô làm móp méo. Trong xe, H nói với Th và Kh “*chết rồi, nó ném vỡ xe em rồi, mai bắt nó sửa xe thì trả nó dây chuyền*”. Th và Kh bảo H “*cứ giữ lấy*”. Th lấy dây chuyền của T1 cắt trong ví kẹp nách của mình ra đưa cho H để ở hộp đựng đồ gần cần số xe ô tô. H gọi điện cho Th1 biết là T1 ném hỏng xe ô tô của H và yêu cầu T1 phải sửa xe cho H thì H mới trả dây chuyền cho T1.

Sáng ngày 01/5/2021, H cùng chị Đỗ Thị Á đi bằng ô tô của H đón Th và bạn gái Th đi chơi. Th1 gọi điện bảo H mang dây chuyền của T1 đến để Th1 trả lại cho T1. Khoảng 14 giờ cùng ngày, H, Th và Th1 gặp nhau ở quán ngô ven đường Quốc Lộ 32, H đưa dây chuyền của T1 cho Th1 để trả T1. T1 không nhận mà đến Công an trình báo nên Th1 mang dây chuyền của T1 nộp cho Công an.

Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người liên quan, người làm chứng với vật chứng thu giữ cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Đêm ngày 30 tháng 4 rạng sáng ngày 01 tháng 5 năm 2021, tại nhà của Kiều Như Th1 thuộc thôn 2, xã P, huyện Ph, thành phố Hà Nội, do mâu thuẫn trong việc đánh bạc, Lê Bá H và Lê Quang Th có hành vi dùng vũ lực (chân tay) đánh anh Đoàn Văn T1. H túm cổ anh T1 và cầm vào sợi dây chuyền anh T1 đeo trên cổ (anh T1 cởi trần). Anh T1 vùng chạy, H đã dùng tay nắm lấy sợi dây chuyền là hợp kim của vàng, đồng, kẽm, bạc, trị giá 36.700.000 đồng của anh T1 đang đeo trên cổ, khiến sợi dây chuyền bị đứt và H cầm trong tay. Anh T1 đòi H trả lại sợi dây chuyền nhưng H không trả mà đưa cho Lê Quang Th. Th biết sợi dây chuyền H đưa là của anh T1 và biết anh T1 đòi nhưng H không trả nhưng vẫn cầm và cắt vào ví của mình. Sau đó H và Th tiếp tục đuổi đánh anh T1 khiến anh T1 phải bỏ chạy ra ngoài.

Mặc dù Lê Bá H không có mục đích chiếm đoạt dây chuyền của anh T1 từ trước, nhưng trong lúc H đánh anh T1 đã giật đứt dây chuyền của anh T1. Anh T1 đòi lại thì H cố tình không trả mà đưa sợi dây chuyền cho Lê Quang Th cất giữ. Th biết sợi dây chuyền H đưa là của anh T1 và biết anh T1 đòi nhưng H không trả nhưng vẫn cầm và cắt vào ví của mình. Sau đó H và Th còn tiếp tục có hành vi dùng vũ lực đánh anh T1 khiến anh T1 phải bỏ chạy.

Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự và các văn bản hướng dẫn, hành vi đó của Lê Bá H và Lê Quang Th đã cấu thành tội Cướp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 168 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ truy tố các bị cáo về tội danh trên là có căn cứ.

Các bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, đạt độ tuổi theo luật định, đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân và gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an tại địa phương.

Vụ án có nhiều bị cáo tham gia nhưng không có sự phân công, sắp xếp vai trò của những người tham gia mà chỉ là đồng phạm giản đơn. Tuy nhiên, cần phân hóa tội phạm, đánh giá vai trò của từng bị cáo, cá thể hóa trách nhiệm hình sự để có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo.

Bị cáo Lê Bá H là người thực hành trực tiếp chiếm đoạt tài sản của anh T1 nên cần áp dụng hình phạt nghiêm, cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục. Tuy nhiên, khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Bị cáo Lê Quang Th đồng phạm với vai trò giúp sức, cất giữ tài sản do H chiếm đoạt được. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu. Giai đoạn điều tra và truy tố, bị cáo chưa thành khẩn khai báo. Giai đoạn chuẩn bị xét xử (khi Tòa án tổng đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử) cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội với vai trò thứ yếu nên phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt và cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của nhà nước, cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục, phòng ngừa.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều không có nghề nghiệp ổn định nên không phạt hình phạt bổ sung.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Anh Đoàn Văn T1 đã nhận lại toàn bộ tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu gì khác; đối với việc anh T1 bị H và người khác đánh, bà Đào Thị N (mẹ đẻ Lê Bá H) đã đến thăm hỏi và tự nguyện bồi thường cho anh T1 số tiền 15.000.000 đồng (*Mười lăm triệu đồng*), anh T1 không yêu cầu bồi thường gì khác nên Tòa án không xem xét.

[5]. Về vật chứng của vụ án: Đối với sợi dây chuyền của anh T1 bị chiếm đoạt là tài sản thuộc sở hữu của anh T1, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh T1 theo quy định của pháp luật.

Đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Accent 1.4 AT, màu trắng, số máy: G4LCJF705983, số khung: RLUA341BBKN016918 là tài sản của Lê Bá

H, không liên quan gì đến hành vi phạm tội của bị cáo, Cơ quan điều tra đã trả lại cho H.

Đối với chiếc ví kẹp nách của Th dùng để cất dây chuyền của anh T1, Th khai ví đó của bạn gái tên H1 không biết nhà ở đâu, Th đã trả lại cho H1 nên Cơ quan điều tra không thu giữ được chiếc ví này.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A7, màu xanh lam, lắp 01 sim, số Imei: 867939047444816; số Imei: 0867939047444808 thu giữ của anh Kiều Như Th1 được anh Th1 sử dụng gọi các đối tượng đến đánh bạc và số tiền 2.200.000 đồng (*Hai triệu hai trăm nghìn đồng*) là tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc đã tự nguyện giao nộp lại nên tịch thu, sung quỹ nhà nước.

[6]. Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[7]. Về đề nghị của Kiểm sát viên đối với vụ án: Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt các bị cáo về mức hình phạt là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8]. Đối với Hoàng Văn Kh: Kết quả điều tra xác định, Kh có hành vi đánh anh T1 cùng với H và Th, nhìn thấy H giật đứt dây chuyền của T1 và H đưa dây chuyền của T1 cho Th cất vào ví. Tuy nhiên, giữa Kh, H và Th không có sự bàn bạc với nhau từ trước về việc chiếm đoạt tài sản; sau khi H và Th chiếm đoạt được tài sản, không có sự thỏa thuận ăn chia tài sản; Kh không có ý chí giúp sức cho H chiếm đoạt dây chuyền của T1, nên Kh không đồng phạm với H về tội Cướp tài sản.

[9]. Đối với anh Đoàn Văn T1 có hành vi lấy 200.000 đồng là tiền của H trong lúc đánh bạc dẫn đến xảy ra va chạm, do ván bạc này T1 thắng nên T1 lấy số tiền của H đặt cược tại chiếu bạc. T1 không có hành vi dùng vũ lực hay đe dọa dùng vũ lực ngay tức khắc để uy hiếp tinh thần đối với H, không có hành vi nhanh chóng chiếm đoạt tài sản rồi tẩu thoát, bản thân H không trong trường hợp bất khả kháng. Do vậy, hành vi của T1 không cấu thành một trong các tội chiếm đoạt tài sản. Đối với hành vi anh T1 ném gạch làm móp méo nắp cốp sau xe ô tô của H, do H, Th chiếm đoạt dây chuyền của anh T1 lên xe ô tô bỏ chạy, anh T1 đã hô "*tất cả đứng im*" nhưng H vẫn lái xe bỏ chạy nên anh T1 mới nhặt gạch ném về phía xe ô tô của H. Mặt khác, xe ô tô của H chỉ bị móp méo nhẹ, bản thân H không yêu cầu gì về việc bị anh T1 ném gạch móp xe ô tô của mình và không yêu cầu định giá thiệt hại tài sản nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ giải quyết.

[10]. Đối với Kiều Như Th1 có hành vi cho Lê Bá H, Đoàn Văn T1, Khuất Văn Th2, Đoàn Văn Tr, Kiều Văn Ch, Lê Quang Th, Khuất Văn Th3 sát

phạt nhau bằng tiền dưới hình thức đánh Liêng và đánh Ba Cây tại nơi ở của mình. Do hành vi của các đối tượng không bị bắt quả tang, chỉ sau khi Đoàn Văn T1 đến Cơ quan Công an trình báo sự việc bị cướp tài sản thì mới phát hiện nên hiện trường đã bị xáo trộn, Cơ quan điều tra không thu được bộ bài và tiền (tang vật) các đối tượng sử dụng để đánh bạc. Căn cứ lời khai của các đối tượng đánh bạc thì tổng số tiền sử dụng để đánh bạc dưới 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng). Kết quả tra cứu tại Phòng Hồ sơ nghiệp vụ thì Th1, H, T1, Th2, Tr, Ch, Th và Th3 đều không thuộc trường hợp đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc hoặc hành vi tổ chức đánh bạc hoặc đã bị kết án về tội Đánh bạc hoặc tội Tổ chức đánh bạc, chưa được xóa án tích, nên không đủ căn cứ để xử lý hình sự đối với Th1, Huy, T1, Th2, Tr, Ch, Th và Th3 về hành vi này. Công an huyện Ph đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Kiều Như Th1 về hành vi “*Dùng nhà, chỗ ở của mình để chứa bạc*”, Lê Bá H, Đoàn Văn T1, Khuất Văn Th2, Đoàn Văn Tr, Kiều Văn Ch, Lê Quang Th và Khuất Văn Th3 cùng về hành vi “*Đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh Liêng, Ba Cây*”.

[11]. Đối với Kiều Như Th1 và Hoàng Văn Kh có hành vi đánh anh T1 bằng chân tay. Anh T1 từ chối giám định thương tích nên không đủ căn cứ để xử lý hình sự với Th1 và Kh về hành vi này. Công an huyện Ph đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Kiều Như Th1 và Hoàng Văn Kh cùng về hành vi “*Xâm hại đến sức khỏe của người khác*”.

[12]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Xét thấy Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng và đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật. Các hành vi, quyết định tố tụng đều hợp pháp, đảm bảo việc điều tra, truy tố vụ án đúng quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 168; điểm b, s (2 tình tiết) khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật hình sự

Xử phạt: Lê Bá H 03 (ba) năm tù về tội Cướp tài sản. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 09/5/2021.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 168; điểm s (2 tình tiết) khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58; Điều 54; Điều 65 của Bộ luật hình sự; Điều 328 của Bộ luật tố tụng hình sự

Xử phạt: Lê Quang Th 30 (ba mươi) tháng tù về tội Cướp tài sản nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách 05 (năm) năm kể từ ngày 28/4/2022.

Trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa nếu không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Giao Lê Quang Th cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện Đ, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu, phát mại, sung quỹ nhà nước: 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng OPPO A7, màu xanh lam đã cũ, lắp 01 sim, số Imei: 867939047444816; số Imei: 0867939047444808 thu của Kiều Như Th1. (Vật chứng này Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ph đang lưu giữ theo biên bản giao nhận ngày 30/11/2021).

Tịch thu, sung quỹ nhà nước số tiền 2.200.000 đồng (*hai triệu hai trăm nghìn đồng*) thu của anh Kiều Như Th1 và anh Đoàn Văn Tr. (Số tiền này, Công an huyện Ph đã chuyển vào tài khoản số 3949.0.1052736.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ph ngày 08/12/2021).

Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án

Mỗi bị cáo Lê Bá H và Lê Quang Th phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Đức Hiếu

Nơi nhận:

- TAND TP. Hà Nội;
- VKSND TP. Hà Nội;
- VKSND huyện Phúc Thọ;
- Công an huyện Phúc Thọ;
- Sở tư pháp TP. Hà Nội;
- Bị cáo; bị hại; người có QL,NV liên quan;
- Chi cục THADS huyện Phúc Thọ;
- Lưu HS, VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Đức Hiếu

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án;